

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/DS-ST

Ngày: 01 - 4 - 2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Trương

2/ Ông Đặng Thành Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 236/2022/TLST-DS ngày 30/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST - DS ngày 01 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐ-DS ngày 16/3/2022, về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn Ú, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Số 151, ấp Long A B, thị trấn Cái T, huyện Châu T A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Chị Lê Thị Bích N, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Phước H, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Thị T, thị trấn Ngã S, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, đồng thời tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/3/2020, chị Lê Thị Bích N có liên hệ với anh Lê Văn U để hỏi vay số tiền 60.000.000 đồng. Anh U cho vay thành 03 đợt: Đợt 1: ngày 09/3/2020 vay số tiền 20.000.000 đồng. Đợt 2: ngày 26/6/2020 vay số tiền 20.000.000 đồng. Đợt 3: ngày 02/7/2020 cũng vay 20.000.000 đồng. Cả 03 lần vay anh U đều giao tiền bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng. Khi vay có thỏa thuận lãi suất nhưng thỏa thuận miệng. Nay anh Lê Văn U khởi kiện yêu cầu chị Lê Thị Bích N trả số tiền vay là 60.000.000 đồng và tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 01/12/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa, anh U rút lại yêu cầu tính lãi đối với chị N, chỉ yêu cầu trả nợ gốc và tính lãi chậm trả ở giai đoạn thi hành án.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 21/01/2022, bị đơn Lê Thị Bích N trình bày: Chị N thống nhất với số tiền nợ gốc 60.000.000 đồng và thống nhất trả lãi cho nguyên đơn theo quy định pháp luật. Tuy nhiên yêu cầu phía nguyên đơn cho trả dần do hoàn cảnh khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc chị Ngọc trả cho anh Út số tiền là 60.000.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, bị đơn mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Anh Lê Văn U khởi kiện yêu cầu chị Lê Thị Bích N trả số tiền vay là 60.000.000 đồng nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn thấy rằng:

Anh Ú khởi kiện yêu cầu chị N trả số tiền vay 60.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất theo quy định. Tại phiên tòa anh Ú xin rút lại yêu cầu tính lãi đối với bị đơn. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ Biên bản lấy lời khai ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thì chị N đã thừa nhận nợ nguyên đơn số tiền là 60.000.000 đồng. Xét thấy, chị N đã thừa nhận số nợ đã vay của anh Ú nên đây là chứng cứ không cần phải chứng minh, do đó có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu là 3.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, 464, 465, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Văn Ú.

[2] Buộc chị Lê Thị Bích N trả cho anh Lê Văn Ú số tiền 60.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu là 3.000.000 đồng. Anh Lê Văn Ú được nhận lại 1.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010078 ngày 30/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trương Đặng Thành Sơn

Dương Hoài Ân

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Hoài Ân

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Hoài Ân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lương Phước Đại

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Phước Đại